

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 161/2021/KDTM-PT

Ngày: 07/10/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Các thẩm phán: **Bà Lê Thúy Linh**

Bà Ngô Tuyết Băng

Thư ký phiên tòa: **Ông Lê Hồng Hòa**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Kinh Thanh**- Kiểm sát viên

Ngày 07/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 105/KDTM-PT ngày 27/5/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 455/2021/QĐXXPT-KDTM ngày 08/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 471/2021/QĐ-HPT ngày 27/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 388/2021 ngày 23/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 526/ QĐ-HPT ngày 28/9/2021, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH Một thành viên Dầu khí Toàn Cầu

Trụ sở: Tòa Capital Tower, số 109, phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Huy Thông**. Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Tiến Công** - Phó giám đốc phòng giao dịch Hùng Vương; **Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy, ông Lê Tuấn Anh** - Nhân viên kinh doanh phòng giao dịch Hùng Vương.

Bị đơn: Công ty TNHH MTV Vận tải Xây dựng Phú Hà

Trụ sở: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Quốc Oánh**. Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Ông Nguyễn Văn Lừng sinh 1975; Chị Nguyễn Thị Thanh sinh 1981; Bà Nguyễn Thị Lực sinh 1956; Ông Nguyễn Văn Vang sinh 1954,**

cháu Nguyễn Tuấn Đạt sinh 2016, cháu Nguyễn Ngọc Huyền sinh 2003, cháu Nguyễn Minh Chiến sinh 2005, cháu Nguyễn Yến Nhi sinh 2008

Trú tại: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
(Ủy quyền cho ông Lùng tham gia tố tụng)

Bà Nguyễn Thị Sáng sinh 1970, ông Lưu Văn Gan sinh 1969, chị Lưu Thị Sang sinh 1989, anh Lưu Văn Trọng (Đã chết năm 2020)

Trú tại: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Ông Lưu Duy Hùng sinh 1969 (Đã chết năm 2011: Người thừa kế quyền và nghĩa vụ gồm bà Nguyễn Thị Hiền, anh Lưu Anh Dũng, chị Lưu Thị Thắm, chị Lưu Thị Hằng, chị Lưu Thị Phương Thảo, Chị Lưu Thị Nguyệt).

Bà Nguyễn Thị Hiền, anh Lưu Anh Dũng, chị Phạm Thị Huyền (Chị Hằng, chị Thảo, chị Thắm, chị Nguyệt, anh Dũng ủy quyền cho bà Hiền)

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Do có đơn kháng cáo của ông Lưu Văn Gan, Nguyễn Văn Lùng, bà Nguyễn Thị Hiền kháng cáo một phần bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(Nguyên đơn, ông Gan, ông Lùng, bà Hiền, chị Sang, anh Dũng có mặt;
Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ngân hàng TMCP Dầu khí Toàn Cầu (Nay là Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu - Gọi tắt là Ngân hàng) có ký kết với Công ty TNHH MTV Vận tải Xây dựng Phú Hà (Gọi tắt là Công ty Phú Hà) 02 Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

-Hợp đồng tín dụng ngắn hạn mức số 0027/HĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 18/01/2011 cùng 02 phụ lục hợp đồng số 01 và 02. Nội dung thể hiện việc Ngân hàng cho Công ty vay thường xuyên theo mức dư nợ tối đa với số tiền là 2.000.000.000đ; Mục đích để bổ sung vốn lưu động sản xuất cho hoạt động kinh doanh; Thời hạn vay theo từng khế ước cụ thể; Thời hạn duy trì hạn mức cho vay là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng; Lãi suất vay thả nổi, thay đổi 1 tháng/1 lần được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ; Tài sản bảo đảm cho khoản vay của Hợp đồng tín dụng nêu trên gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 239, tờ bản đồ số 06, bản đồ xã Đồng Tiến, địa chỉ: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) thuộc quyền sử dụng của ông Lưu Duy Hùng và bà Nguyễn Thị Hiền.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 80, tờ bản đồ 06, xã Đồng Tiến, địa chỉ: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) thuộc quyền sử dụng của ông Nguyễn Văn Lùng và bà Nguyễn Thị Thanh.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 126, tờ bản đồ số 06, bản đồ xã Đồng Tiến, địa chỉ: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng

Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) thuộc quyền sử dụng của ông Lưu Văn Gan và bà Nguyễn Thị Sáng.

-Hợp đồng tín dụng số 0155/HĐTD/GPBBD-XĐ/11 ngày 28/3/2011. Nội dung thể hiện việc Ngân hàng cho Công ty vay 400.000.000đ để thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất cho vay thả nổi, điều chỉnh 1 tháng/1 lần được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể; Thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày bên vay rút tiền vay lần đầu tiên; Tài sản bảo đảm cho hợp đồng tín dụng này cũng là tài sản bảo đảm cho Hợp đồng tín dụng số 0027.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Phú Hà vay đủ 2.000.000.000đ (Bằng hình thức chuyển khoản) đối với Hợp đồng 0027. Còn Hợp đồng số 00155 thì giải ngân trực tiếp bằng tiền mặt thể hiện bằng Khế ước nhận nợ số 01.0155/KUWNN/GPBBD-XD11, số tiền 400.000.000đ.

Tuy nhiên Công ty Phú Hà mới thanh toán được 99.000.000đ tiền nợ gốc và 298.604.764đ (Lãi trong hạn) cùng 36.052.322đ (Lãi quá hạn).

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty phải thanh toán: 2.301.000.000đ (Nợ gốc), 79.254.599đ (Lãi trong hạn) và 6.893.379.740đ (Lãi quá hạn). Tổng cộng 9.273.634.339đ. Trường hợp Công ty không trả thì đề nghị cho phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Công ty TNHH MTV Vận tải Xây dựng Phú Hà thừa nhận có ký kết các hợp đồng tín dụng cùng các phụ lục hợp đồng với Ngân hàng đúng như Ngân hàng đã trình bày. Công ty cũng đã được giải ngân đúng số tiền vay theo hợp đồng đã ký kết. Do kinh doanh gặp khó khăn nên Công ty mới trả được một phần nợ gốc và lãi. Hiện Công ty còn nợ Ngân hàng số tiền gốc, lãi trong hạn và quá hạn như Ngân hàng yêu cầu. Công ty đề nghị được Ngân hàng tạo điều kiện về thời gian để trả dần nợ.

Gia đình ông Nguyễn Văn Lùng gồm có ông Nguyễn Văn Vang, bà Nguyễn Thị Lực, chị Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Ngọc Huyền, Nguyễn Minh Chiến, Nguyễn Thị Yến Nhi, Nguyễn Tuấn Đạt (Các cháu Chiến, Huyền, Nhi, Đạt là con của ông Lùng) do ông Lùng đại diện trình bày: Ông Nguyễn Quốc Oánh là người họ hàng của ông Lùng nên khi ông Oánh nhờ thì gia đình đã đồng ý thế chấp nhà đất để bảo đảm cho khoản vay của công ty ông Oánh tại Ngân hàng. Khi thế chấp thì trên đất có nhà cấp 4 cũ, đến năm 2015 bố mẹ ông Lùng phá đi xây dựng nhà cấp 4 khác có đồ, mái bằng và công trình phụ như hiện nay. Công ty Hà Phú hiện thua lỗ, không trả được nợ cho Ngân hàng. Gia đình ông Lùng đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và tạo điều kiện cho gia đình ông chuộc lại tài sản khi phát mại tài sản.

Gia đình ông Lưu Văn Gan gồm: Bà Nguyễn Thị Sáng, chị Lưu Thị Sang, ông Lưu Văn Gan do ông Gan đại diện trình bày: Do ông Oánh (người cùng thôn) nhờ vả nên gia đình ông Gan đã ký kết hợp đồng thế chấp tài sản là nhà đất của mình bảo đảm cho khoản vay của công ty ông Phú tại Ngân hàng. Hiện Công ty ông Oánh không trả được nợ, con trai mới chết, gia đình ông Gan hoàn cảnh khó khăn không còn chỗ ở nào khác nên đề nghị Ngân hàng cho gia đình được chuộc lại nhà đất với giá thấp nhất.

Gia đình bà Nguyễn Thị Hiền gồm: Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lưu Duy Hùng là: Anh Lưu Anh Dũng, Lưu Thị Phương Thảo,

Lưu Thị Thắm, Lưu Thị Hằng, Lưu Thị Nguyệt; Bà Nguyễn Thị Hiền, chị Phạm Thị Huyền (Con dâu bà Hiền) do bà Hiền đại diện: Ông Oánh là người trong họ của bà Hiền nên khi ông Oánh mở công ty cần vốn hoạt động, bà Hiền và ông Hùng đã ký kết hợp đồng thế chấp tài sản là nhà đất của ông bà để Công ty Phú Hà có vốn kinh doanh. Nay Công ty Phú Hà không trả được nợ, hoàn cảnh gia đình bà rất khó khăn, chồng đã chết, con gái đều đã đi lấy chồng không có công sức đóng góp gì đối với tài sản đã thế chấp. Bà Hiền đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện để bà chuộc lại tài sản.

Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội quyết định:

“1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu.

2. Buộc Công ty TNHH MTV Vận tải Xây dựng Phú Hà phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu số tiền còn nợ của 02 hợp đồng tín dụng, cụ thể: Theo hợp đồng tín dụng số 0027/HĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 18/01/2011 cùng các phụ lục số 01.0027/PLHĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 24/01/2011 và phụ lục số 02.0027/PLHĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 28/01/2011 và phụ lục số 04.0027/KUNN/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 06/8/2011 thì số nợ phải thanh toán tiền gốc 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng), lãi trong hạn 12.777.778đ, lãi quá hạn 6.386.333.328đ; Theo hợp đồng tín dụng số 0155/HĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 28/3/2011 và khế ước nhận nợ 01.0155/KUNN/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 29/3/2011 thì số tiền nợ phải thanh toán: Tiền gốc 301.000.000đ (Ba trăm linh một triệu đồng), lãi trong hạn 66.476.821đ, lãi quá hạn 694.879.746đ; Tổng cộng số tiền phải thanh toán tính đến ngày xét xử 22/3/2021 là 9.273.634.339đ (Trong đó: Gốc là 2.301.000.000đ, lãi trong hạn là 79.254.599đ, lãi quá hạn 6.893.379.740đ

3... Trường hợp Công ty TNHH MTV Vận tải Xây dựng Phú Hà không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả các khoản tiền nợ của 02 hợp đồng cùng các phụ lục và khế ước nhận nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý 03 tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi toàn bộ khoản nợ, cụ thể nghĩa vụ bảo đảm của từng tài sản thế chấp như sau:

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thửa đất số 80, tờ bản đồ số 06, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, diện tích 267,92m² ...theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 414572... do UBND huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây nay là thành phố Hà Nội cấp đứng tên ông Nguyễn Văn Lùng và bà Nguyễn Thị Thanh. Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 1.915.248.728đ (Trong đó gốc là 475.216.852đ, lãi trong hạn 16.368.154đ, lãi quá 1.423.663.721đ).

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thửa đất số 126, tờ bản đồ số 06, thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, diện tích 226,0m² ...theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 770333... do UBND huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây nay là thành phố Hà Nội cấp đứng tên ông Lưu Văn Gan và bà Nguyễn Thị Sáng. Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 1.915.248.728đ (Trong đó gốc là

475.216.852đ, lãi trong hạn 16.368.154đ, lãi quá 1.423.663.721đ).

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thửa đất số 239, tờ bản đồ số 06, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, diện tích 568,7m² ...theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 188305... do UBND huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây nay là thành phố Hà Nội cấp đứng hộ ông Lưu Văn Cơ đã đính chính thành ông Lưu Duy Hùng... Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 5.443.136.884đ (Trong đó gốc là 1.350.566.296đ, lãi trong hạn 46.518.291đ, lãi quá 4.046.052.279đ).

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ phải chịu án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án, ngày 30/3/2021 ông Lùng kháng cáo toàn bộ bản án; Ngày 05/4/2021 bà Hiền và ông Gan cùng có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại cấp phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính:

Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng qui định của phiên tòa phúc thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định của Bộ luật tố tụng. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án tại cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa Nguyên đơn đã chấp hành đúng theo qui định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Các Hợp đồng tín dụng được ký kết đúng hình thức, không trái pháp luật có hiệu lực thi hành. Hết thời hạn vay Công ty Phú Hà không trả được nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty Phú Hà thực hiện nghĩa vụ. Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ. Các Hợp đồng thế chấp được ký kết đúng quy định pháp luật nên khi Công ty Phú Hà không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền phát mại tài sản. Tuy nhiên mức lãi suất Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án công nhận là không đúng do Ngân hàng không thực hiện việc điều chỉnh mức lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Đề nghị sửa án sơ thẩm giảm lãi suất để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của các đương sự. Các nội dung kháng cáo khác không có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của ông Nguyễn Văn Lùng, ông Lưu Văn Gan và bà Nguyễn Thị Hiền làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận.

Xét về nội dung đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn Lùng (Ông Lùng), ông Lưu Văn Gan (Ông Gan) và bà Nguyễn Thị Hiền (Bà Hiền) đều có chung nội dung kháng cáo toàn bộ bản án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Hợp đồng tín dụng ngắn hạn mức số 0027/HĐTD/GPBĐD-XĐ/11 ngày 18/01/2011 cùng 02 phụ lục hợp đồng số 01 và 02. Nội dung thể hiện việc Ngân

hàng cho Công ty vay thường xuyên theo mức dư nợ tối đa với số tiền là 2.000.000.000đ; Mục đích để bổ sung vốn lưu động sản xuất cho hoạt động kinh doanh; Thời hạn vay theo từng khế ước cụ thể; Thời hạn duy trì hạn mức cho vay là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng

- Hợp đồng tín dụng số 0155/HĐTD/GPBBĐ-XĐ/11 ngày 28/3/2011. Nội dung thể hiện việc Ngân hàng cho Công ty vay 400.000.000đ để thanh toán tiền mua xe ô tô; Lãi suất cho vay thả nổi, điều chỉnh 1 tháng/1 lần được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể; Thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày bên vay rút tiền vay lần đầu tiên;

Tài sản bảo đảm cho cả 02 hợp đồng tín dụng nêu trên gồm 03 bất động sản thuộc quyền sử dụng của bà Hiền + ông Hùng; ông Gan + bà Sáng và ông Lùng + bà Thanh

Xét thấy: Các hợp đồng tín dụng số 0027 và 0155 giữa Ngân hàng và Công ty Phú Hà được ký kết đúng về thẩm quyền, thỏa mãn yêu cầu về chủ thể, nội dung của các hợp đồng không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành đối với các bên. Sau khi ký kết các hợp đồng, Công ty Hà Phú đã được Ngân hàng giải ngân cho vay đủ số tiền đã thỏa thuận trong hợp đồng. Hết thời hạn vay, Công ty không trả được nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán khoản tiền gốc còn nợ, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu đòi tiền gốc của Ngân hàng là có căn cứ.

Đối với các hợp đồng thế chấp tài sản giữa Ngân hàng với người thế chấp đều tự nguyện, tài sản đem thế chấp đều thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của người thế chấp, hợp đồng thế chấp đều đã được công chứng chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền, tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định nên các hợp đồng thế chấp đều có hiệu lực thi hành. Vì vậy trong trường hợp Công ty Phú Hà không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của người thế chấp trong trường hợp Bị đơn không thanh toán nợ là đúng quy định nên HĐXX thấy không có căn cứ để sửa đổi với các phần quyết định này của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tuy nhiên đối với phần kháng cáo của các đương sự về phần lãi suất cho vay của Ngân hàng đối yêu cầu Công ty Phú Hà phải thanh toán các khoản lãi vay. Cụ thể: Hợp đồng 0027 là: 12.777.778đ (Lãi trong hạn) và 6.386.333.328đ (Lãi quá hạn); Hợp đồng 0155 là: 79.254.599đ (Lãi trong hạn) và 6.893.379.740đ (Lãi quá hạn).HĐXX thấy rằng: Tại các Khế ước nhận nợ (Bộ phận không thể tách rời) của các hợp đồng tín dụng nêu trên đều quy định rõ lãi suất cho vay được điều chỉnh 1 tháng/1 lần. Tuy nhiên đối chiếu với Bảng kê tính lãi do Ngân hàng xuất trình thì suốt từ ngày 29/4/2014 cho đến ngày 14/12/2020 lãi suất quá hạn được Ngân hàng áp dụng là 25,5%/năm (Hợp đồng tín dụng số 0155) và từ 27/4/2012 đến 14/12/2020 lãi suất được áp dụng là 34,50% (Đối với Hợp đồng tín dụng số 0027) là rất cao so với quy định của Ngân hàng Nhà nước nhưng tại cấp sơ thẩm, Ngân hàng chỉ xuất trình được các quyết định điều chỉnh lãi suất từ thời điểm giải ngân đến ngày 15/7/2013 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn chấp nhận toàn bộ yêu cầu tính lãi của Ngân hàng là

chưa phù hợp và làm thiệt hại đến quyền lợi của đương sự.

Tại cấp phúc thẩm, Ngân hàng đã xuất trình đầy đủ các quyết định điều chỉnh lãi suất cho vay của Ngân hàng kể từ thời điểm ký kết các hợp đồng tín dụng đến thời điểm xét xử sơ thẩm. Vì vậy HĐXX phúc thẩm có cơ sở để tính lãi suất của 2 khoản vay trên theo đúng thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo các quyết định điều chỉnh lãi suất qua từng thời kỳ do Ngân hàng xuất trình thì lãi suất của Hợp đồng số 0027 được điều chỉnh đến ngày xét xử gồm cả lãi trong hạn và quá hạn là 2.290.797.133đ.

Còn lãi suất của Hợp đồng số 0155 được điều chỉnh đến ngày xét xử gồm cả lãi trong hạn và quá hạn là 806.070.756đ.

Do vậy, kháng cáo về phần lãi suất cho vay của ông Lùng, ông Gan và bà Hiền được chấp nhận. Ông Lùng, bà Hiền, ông Gan không phải chịu án phí phúc thẩm do được chấp nhận một phần kháng cáo.

Từ những nhận định trên

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa án bản kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc thanh toán nợ của Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu đối với Công ty TNHH MTV Vận tải Phú Hà.

Công ty TNHH MTV Vận tải Phú Hà phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu khoản tiền theo các Hợp đồng tín dụng số 0027/HĐTD/GPBĐ-XĐ/11 và số 0155/GPBĐ-XĐ/11 các khoản 2.301.000.000đ (Nợ gốc) và 79.254.598đ (Nợ lãi trong hạn) cùng 3.017.613.292đ (Nợ lãi quá hạn). Tổng cộng 5.397.867.890đ (*Năm tỷ, ba trăm chín bảy triệu, tám trăm sáu bảy nghìn, tám trăm chín mươi đồng*).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (23/3/2021), Công ty TNHH MTV Vận tải Phú Hà còn phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết.

2. Trường hợp Công ty TNHH MTV Vận tải Phú Hà không trả số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 80, tờ bản đồ số 06, diện tích 267,92m² địa chỉ xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 414572 đứng tên ông Nguyễn Văn Lùng và bà Nguyễn Thị Thanh. Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 1.114.722.150đ (Trong đó gốc là 475.216.852đ, lãi trong hạn

16.368.154đ, lãi quá 623.137.144đ).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 126, tờ bản đồ số 06, thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, diện tích 226,0m² đã UBND huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 770333 mang tên ông Lưu Văn Gan và bà Nguyễn Thị Sáng. Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 1.114.722.150đ (Trong đó gốc là 475.216.852đ, lãi trong hạn 16.368.154đ, lãi quá 623.137.144đ).

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 239, tờ bản đồ số 06, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, diện tích 568,7m² đã được UBND huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 188305 đứng hộ ông Lưu Văn Cơ đã đính chính thành ông Lưu Duy Hùng. Tài sản được bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ là 3.168.423.591đ (Trong đó gốc là 1.350.566.296đ, lãi trong hạn 46.518.291đ, lãi quá hạn 1.771.339.004đ).

3. Án phí:

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu phải chịu 109.515.328 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với khoản tiền lãi không được chấp nhận. Ngân hàng đã nộp 58.000.000đ tiền tạm ứng án phí theo các biên lai 0009727 ngày 23/6/2020 và 0011574 ngày 28/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, nay còn phải nộp 51.515.328đ án phí sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV Vận tải Phú Hà phải chịu 113.397.867đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho các ông bà Lưu Văn Gan, Nguyễn Văn Lùng, Nguyễn Thị Hiền mỗi người 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo các biên lai số 00570004, 0057003, 0057002 ngày 05/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSNDTP Hà Nội
- TAND huyện Ứng Hòa
- Chi cục THA huyện Ứng Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hạnh